TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 13/7/2018
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Luẩn

* Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Ngọc Hương

2. Bà Trương Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C - tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 13 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, Tòa án nhân dân thành phố C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 129/2018/TLST-HNGĐ ngày 15/5/2018 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ông Trần Bá N - Sinh năm:1969
Nơi cư trú: Thôn N, xã L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

**** Bị đơn:*** Bà Lê Thị T - Sinh năm:1972
Nơi cư trú: Thôn N, xã L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

****** *Trong đơn khởi kiện,quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần Bá N trình bày:*

Ông và bà Lê Thị T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 1992 đến năm 2001 mới đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L cấp giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyển số 01 ngày 24/9/2001.

Quá trình chung sống, vợ chồng sống bình thường đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà T ham mê cờ bạc, không chăm lo gia đình. ông đã khuyên giải nhiều lần nhưng bà Tình vẫn không thay đổi dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vả nhau. Nay mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng, khả năng hàn gắn không còn nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Lê Thị T.

Về con chung: Ông và bà T có 03 con chung là: Trần Thúc L - Sinh năm: 1993, Trần Thúc D - Sinh năm:1996, Trần Thị Ánh X - Sinh năm:1998. Cả 03 con chung đều đã trưởng thành nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

****** *Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Lê Thị T trình bày:*

Thống nhất với lời trình bày của ông Trần Bá N về quá trình kết hôn của bà với ông N.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vì vợ chồng cãi vả nhau, bà có đánh bài chơi mỗi khi buồn chứ không phải đánh bài ăn tiền. Nay vợ chồng bà phát sinh mâu thuẫn nhưng bà vẫn còn thương chồng và mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng nên bà không đồng ý ly hôn với ông N. Nếu ông N kiên quyết ly hôn thì tự ông N giải quyết.

Về con chung: Bà và ông N có 03 con chung là: Trần Thúc L - Sinh năm:1993, Trần Thúc D - Sinh năm:1996, Trần Thị Ánh X - Sinh năm:1998. Cả 03 con chung đều đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài liệu chứng cứ nguyên đơn ông Nguyễn Bá N đã giao nộp: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính);Trích lục khai sinh Trần Thúc L, Trần Thúc D, Trần Thị Ánh X (bản sao); chứng minh nhân dân Trần Bá N, Lê Thị T (bản sao); sổ hộ khẩu gia đình mang tên chủ hộ Trần Bá N (bản sao).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Trần Bá N yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C giải quyết về ly hôn giữa ông và bà Lê Thị T là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố C theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự .

[2]. Về nội dung vụ án:

Ông Trần Bá N và bà Lê Thị T tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, thị xã C nay là (thành phố C), tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyển số 01 ngày 24/9/2001 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn vì không tôn trọng, yêu thương, không có trách nhiệm với nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, sống với nhau không có hạnh phúc. Hiện nay, ông N và bà T mỗi người sống một nơi, mạnh ai nấy sống, mâu thuẫn vợ chồng không hàn gắn được. Xét thấy tình trạng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu của ông Nguyễn Bá N được ly hôn bà Lê Thị T là có căn cứ nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Ông Trần Bá N và bà Lê Thị T có 03 con chung là : Trần Thúc L - Sinh năm: 1993, Trần Thúc D - Sinh năm:1996, Trần Thị Ánh X - Sinh

năm:1998. Cả 03 con chung đều đã trưởng thành, ông Trần Bá N và bà Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

*Về tài sản chung***:** Ông Trần Bá N bà Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[3]. *Về án phí***:** Ông Trần Bá N phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Bá N. Ông Trần Bá N được ly hôn bà Lê Thị T.

2. Về con chung: Ông Trần Bá N và bà Lê Thị T có 03 con chung là Trần Thúc L- Sinh năm: 1993, Trần Thúc D - Sinh năm:1996, Trần Thị Ánh X - Sinh năm: 1998. Cả 03 con chung đều đã trưởng thành, ông Trần Bá N và bà Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

*3. Về tài sản chung***:** Ông Trần Bá N và bà Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

*4. Về án phí***:** Ông Trần Bá N phải nộp 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông Trần Bá N đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0012314 ngày 14/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C; ông Trần Bá N đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Ông Trần Bá N, bà Lê Thị T có quyền kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.C;
- CCTHCDS TP. C;
- UBND xã L TP. Cam Ranh;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Luẩn